

Số: 14/2023/QĐST-HNGĐ

Hồng Ngự, ngày 06 tháng 03 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 14/2023/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 02 năm 2023, giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Trần Thị Cà N**, sinh ngày 01/01/1987; Địa chỉ: **ấp B, xã T, huyện H, tỉnh Đồng Tháp**.

- Bị đơn: Anh **Nguyễn Ngô Thanh T**, sinh năm 01/01/1980. Địa chỉ: **ấp B, xã T, huyện H, tỉnh Đồng Tháp**.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 02 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 02 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị **Trần Thị Cà N** và anh **Nguyễn Ngô Thanh T**.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị **Trần Thị Cà N** và anh **Nguyễn Ngô Thanh T** thuận tình ly hôn.

- Về con chung:

+ Chị **Trần Thị Cà N** được trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên **Trần Thị Quỳnh N1**, sinh ngày 26/4/2009.

+ Anh **Nguyễn Ngô Thanh T** được trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên **Trần Văn N2**, sinh ngày 19/7/2007 và **Nguyễn Thị Quỳnh T1**, sinh ngày 04/01/2013.

+ Chị **Trần Thị Cà N** tự nguyện cấp dưỡng nuôi con hàng tháng, mức cấp dưỡng mỗi tháng là 500.000 đồng, thời gian cấp dưỡng từ tháng 3 năm 2023 đến khi cháu **Trần Văn N2**, sinh ngày 19/7/2007 và **Nguyễn Thị Quỳnh T1**, sinh ngày 04/01/2013 đủ 18 tuổi và tự lao động sinh sống được.

+ Anh **Nguyễn Ngô Thanh T** tự nguyện cấp dưỡng nuôi con hàng tháng, mức cấp dưỡng mỗi tháng là 500.000 đồng, thời gian cấp dưỡng từ tháng 3 năm 2023 đến khi cháu **Trần Thị Quỳnh N1**, sinh ngày 26/4/2009 đủ 18 tuổi và tự lao động sinh sống được.

+ Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị **Trần Thị Cà N** và anh **Nguyễn Ngô Thanh T** mỗi người chịu 75.000 đồng án phí ly hôn; đồng thời chị **N** và anh **T** phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm trên nghĩa vụ cấp dưỡng là 300.000 đồng; chị **N** tự nguyện chịu thay tiền án phí ly hôn và án phí trên nghĩa vụ cấp dưỡng cho anh **T**, tổng cộng là 450.000 đồng, được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai số 0004180 ngày 06/02/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hồng Ngự, chị **Trần Thị Cà N** còn phải nộp thêm 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*Nơi nhận:*

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Đã ký**  
**Lê Chí Thúc**